**ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC: 2023 – 2024**

Môn: *NGỮ VĂN* – *KHỐI 12*– Thời gian: 90 phút

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  | **1** | | Thể thơ: Tự do | 1,0 |
| **2** | | Những tính từ thể hiện thái độ sống của nhân vật trữ tình trong bài thơ trên: ngông nghênh, vô tình, hồn nhiên | 1,0 |
| **3** | | Ý nghĩa những câu thơ:  - Chưa chuẩn bị được những hiểu biết cần thiết, đang còn dại dột, chưa đủ sự chín chắn, trưởng thành nhưng đã phải bước vào cuộc sống bươn chải, lo toan.  - Vì thế, tác giả khi bước vào cuộc sống còn nhiều ngỡ ngàng , chưa đủ sự khôn ngoan để đối mặt. | 1,0 |
| **4** | | Suy nghĩ của bản thân nếu con người phải nói lời ước chi:  - Khi phải nói lời ước chi nghĩa là con người đang mang trong lòng sự ân hận, tiếc nuối; mang nỗi buồn, sự hổ thẹn; khao khát được sửa chữa sai lầm đã xảy ra trong quá khứ.  - Ở cuộc sống hiện tại con người hãy biết sống tốt nhất với những điều có thể. | 1,0 |
| **II** | |  | **LÀM VĂN** |  |
|  | |  | | 6.0 |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  Mở bài giới thiệu được vấn đề, thân bài triển khai vấn đề, kết bài khái quát vấn đề | | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận :* phân tích đoạn trích trên; từ đó, rút ra ý nghĩa tư tưởng, triết lí nhân sinh sâu sắc mà Lưu Quang Vũ gửi gắm qua đoạn trích. | | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng | |  |
| - Giới thiệu vấn đề nghị luận: Đoạn đối thoại giữa hồn và xác thể hiện bi kịch của nhân vật Hồn TB,tác giả đặt ra vấn đề con người phải đấu tranh với sự dung tục, giả tạo để hoàn thiện nhân cách | |  |
| 1. Giới thiệu Tác giả- tác phẩm 2. Phân tích đoạn trích   *a. Giới thiệu về nhân vật Trương Ba :*  *- Trương Ba, gần 60 tuổi- là một người làm vườn tốt bụng rất cao cờ. Do tắc trách, Nam Tào gạch bừa tên Trương Ba, khiến ông phải chết oan. Theo gợi ý của Đế Thích, để sửa sai, Nam Tào cho hồn Trương Ba nhập vào thể xác hàng thịt ở làng bên vừa mới chết, mới ngoài 30 tuổi, để được sống lại.*  *- Trú nhờ thể xác hàng thịt, hồn Trương Ba gặp rất nhiều phiền toái,Trương Ba dần dà tiêm nhiễm một số thói xấu và những nhu cầu vốn xa lạ với ông.*  *b. Bi kịch của nhân vật Hồn Trương Ba:*  *+* **Tâm thế của hồn Trương Ba trong cuộc đối thoại:** Tâm trạng căng thẳng, bức bối, đau khổ, dằn vặt, bế tắc đến cùng cực, không thể chịu đựng khi ở trong xác hàng thịt  + **Xác hàng thịt lấn lướt, sỉ nhục hồn Trương Ba:** phê phán Hồn Trương Ba đã nhiễm những thói hư tật xấu của xác hàng thịt, cười nhạo vào lí lẽ của hồn, tuôn ra những lời thoại dài với chất giọng khi thì mỉa mai cười nhạo, khi thì lên mặt dạy đời, chỉ trích, châm chọc.  +**Thái độ của Hồn Trương Ba trước sự lấn lướt sỉ nhục của xác hàng thịt:** hồn Trương Ba có cơ hội bày tỏ tâm trạng uất ức, tức giận vì phải chung sống với cái xác thô lỗ, tầm thường, dung tục. Hồn cũng không che giấu sự coi thường, khinh bỉ đối với xác là “kẻ âm u đui mù, không cảm xúc, không tư tưởng, không có tiếng nói”…; kẻ có nhu cầu vật chất thấp kém gần với con thú (thèm ăn ngon, thèm rượu thịt), sức mạnh thể chất gắn với sự tàn bạo… Hồn cũng phủ nhận sự lệ thuộc của linh hồn vào xác thịt, khẳng định linh hồn có đời sống riêng: “nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn”  *3, Nghệ thuật:*  –  Tình huống nghệ thuật đặc sắc, giàu tính biểu tượng, xây dựng những nhân vật có tính cách đa diện, phức tạp và sống động qua lời thoại.  -Ngôn ngữ kịch vừa có màu sắc mỉa mai, vừa mang tính chất triết lí nghiêm trang. | | 0,5  0,25  0,25  1,0  1,0  0,5 |
| \*Ý nghĩa tư tưởng, triết lí nhân sinh  - Từ bi kịch của hồn Trương Ba không được sống là chính mình, Lưu Quang Vũ đặt ra vấn đề khuyên người ta phải biết sống hài hòa giữa linh hồn và thể xác, sống đúng là mình. Ông cũng phê phán lối sống giả, không đúng là mình khiến con người dễ bị tha hóa.  - Vì vậy, con người cần dũng cảm nhìn thẳng vào sự tha hoá của bản thân; nỗ lực đấu tranh với nghịch cảnh, với dục vọng tầm thường để vươn tới những giá trị tinh thần cao quý. | | 0,5 |
| *\* Khái quát, đánh giá vấn đề*  *- Nét đặc sắc về nội dung*  *- Nghệ thuật, ý nghĩa đoạn trích* | | 0,5 |
| *d. Chính tả, dung từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt | | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận | | 0,5 |
| ***TỔNG ĐIỂM: 10,0*** | | |